

Số: 24 /2018/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ Quyết định số 65/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 167 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 112, 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4252/TTr-STP-KTrVB ngày 14 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 65/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 7 năm 2018.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Tiếp tục hỗ trợ cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

2. Giao Liên Sở Tài chính - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV theo đúng quy định của Hội đồng nhân dân thành phố tại Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về ban hành chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV đúng đối tượng và mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết.

3. Trong thời gian thực hiện, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận – huyện liên quan có trách nhiệm thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có).

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH.TP;
- Văn phòng HĐND.TP;
- VPUB: các PVP;
- Trung tâm công báo;
- Phòng KT, TH;
- Lưu: VT, (KT/Cg) MH 47

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm